| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 12- HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **03**/2026/DS-ST
Ngày: 15-01/2026
*V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hồng.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đại Đồng
Ông Phan Mạnh Tưởng

- *Thư ký phiên Tòa*: Ông Nguyễn Duy Quang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12- Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khuyến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở nhân dân khu vực 12- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 318/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc *Tranh chấp Hợp đồng tín dụng* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2025/ QĐST-DS ngày 30/12/2025, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** CÔNG TY CỔ PHẦN M

- Mã số doanh nghiệp: 0110652086 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/03/2024 và các văn bản điều chỉnh tại từng thời kỳ.

- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Central Point, Số 219 phố Trung Kính, Phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh Tuấn – Chức vụ: Tổng Giám đốc

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc Thực – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Auto (Theo văn bản Ủy quyền số 04/2025/UQ-TGĐ ngày 29/8/2025 của Ông Hoàng Anh Tuấn – TGĐ Jupiter cho Ông Nguyễn Phúc Thực- Trưởng phòng XLN Auto).

**2./ Bị đơn:**

- **Ông Nguyễn Ngọc T,** CCCD số: 001093008356 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 23/09/2019.
- **Bà Trần Thị L L,** CCCD số: 017251559 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 23/09/2019.
- Có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Vĩnh Hạ, Sơn Công, Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

*Tại phiên tòa: Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Trinh đã hợp đồng tín dụng với VPBank, cụ thể theo các Hợp đồng như dưới đây:

- Theo Hợp đồng cho vay số LN1910301820398 ngày 11/11/2019, Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh có vay vốn tại VPBank số tiền 900,000,000 đồng; Thời hạn vay: 83 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua xe ô tô hiệu FORD RANGER mới 100%, phục vụ nhu cầu đi lại;

+ Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là:

01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, số khung FE60KX241341, số máy YN2QX241341. Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 30G-028.62 do Phòng Cảnh sát Giao thông công an thành phố Hà Nội cấp, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh được tính lãi cho khoản vay tại thời điểm áp dụng mức lãi suất trong hạn cao nhất là 14,8%/năm và đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn kể từ ngày 10/01/2020 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% múc lãi suất trong hạn.

Ngày 27/12/2025 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã bán nợ cho công ty cổ phần MBN Jupiter Theo Hợp đồng Mua bán nợ số 15/2025/VPB-JUPITER ngày 27/12/2025 và Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với Công Ty Cổ Phần MBN Jupiter của khách hàng vay là Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh cụ thể như sau:

-Toàn bộ (100%) khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay LN1910301820398 ngày 11/11/2019;

Căn cứ vào quy định của pháp luật, Công ty Jupiter kế toàn bộ quyền, nghĩa vụ của VPBank phát sinh từ các hợp đồng này và các biện pháp bảo đảm kèm theo. Trong đó, có quyền thực hiện khởi kiện khách hàng vay, bên có nghĩa vụ trả nợ, bên bảo đảm tại Tòa án theo quy định pháp luật.

Quá trình xử lý khoản vay, Công ty Jupiter đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay cho Công ty Jupiter tuy nhiên Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh không thực hiện nên đã khởi kiện ra Tòa án. Tạm tính đến ngày **15/12/2025**, Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh còn nợ Công ty Jupiter tổng số tiền, cụ thể như sau: Nợ gốc: 889,106,924; nợ lãi trong hạn: 6,390,968 đồng; nợ lãi quá hạn là 1,011,485,128; lãi chậm trả: 319,044,177 đồng. Tổng cộng: **2.226,027,197** đồng. Buộc bị đơn phải trả cho ngân hàng số tiền trên.

Đề nghị Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong (các) Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ (nếu có) và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến ngày Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh thực tế thanh toán hết nợ cho Công ty Jupiter.

Kể từ ngày Bản án/Quyết định có hiệu lực pháp luật mà Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Jupiter thì Jupiter có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Jupiter, cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, số khung FE60KX241341, số máy YN2QX241341. Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 30G-028.62 do Phòng Cảnh sát Giao thông công an thành phố Hà Nội cấp, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Số tiền thu được từ việc kê biên, phát mại tài sản bảo đảm phải được thanh toán cho Công ty Jupiter.

Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Jupiter có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Jupiter cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh phải chịu án phí và các chi phí tố tụng liên quan (Nếu có).

Chị Linh là bị đơn trình bày như sau: Chị Linh thừa nhận Chị và anh Thanh có vay của ngân hàng số tiền và thế chấp xe ô tô như ngân hàng trình bày là đúng. Sau khi vay tiền do làm ăn kinh tế có khó khăn nên anh và chị đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, hiện nay số dưn nợ như ngân hàng trình bày là đúng. Tuy nhiên đến nay chị Linh với anh Thanh đã ly hôn, xe ô tô là phương tiện tài sản thế chấp cho ngân hàng thì anh Thanh đang quản lý sử dụng, chị không biết gì về xe ô tô kể từ thời điểm ly hôn với anh Thanh vì không liên lạc được với anh Thanh, không biết anh Thanh đang ở đâu. Quan điểm khởi kiện của Ngân hàng, chị Linh nhất trí nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn chưa có khả năng trả nợ cho Ngân hàng. Chị Linh xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và trong phiên tòa xét xử.

Phía bị đơn là anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt tại địa phương nên không có quan điểm trình bày, bổ đẻ của anh Thanh là ông Nguyễn Văn Viên trình bày: Ông không biết gì về việc vay nợ của anh Thanh cũng như của chị Linh và không nhìn thấy xe ô tô của anh Thanh, chị Linh, nay anh Thanh và chị Linh đã ly hôn, anh Thanh vẫn có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng bỏ đi làm ăn xa từ khi vơ chồng ly hôn năm 2024 và không cho biết địa chỉ nơi ở chỉ liên lạc bằng điện thoại về cho gia đình, ông Viên cũng không lưu số điện thoại của anh Thanh. Do vậy chỉ tống đạt cho anh Thanh văn bản của Tòa án khi anh Thanh liên lạc với gia đình.

Tòa án không tiến hành xem xét thẩm định được tài sản thế chấp, đã xác minh việc anh Thanh đang có hộ khẩu tại địa phương, chưa cắt chuyển đi đâu khác, đã niêm yết các văn bản tố tụng của vụ án cho anh Thanh theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện, Các bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Hà Nội trình bày quan điểm:**

- Về tố tụng: Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn Trần Thị L Linh đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Thanh chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do nên đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã trình bày tại phiên tòa đối với bị đơn.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**Về tố tụng:** Đây là vụ án dân sự Tranh chấp hợp đồng tín dụng phát sinh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

Các bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

**Về nội dung:**

**[1] Về Hợp đồng tín dụng:**

Xét Hợp đồng cho vay số LN1910301820398 ngày 11/11/2019, Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh có vay vốn tại VPBank. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng tín dụng trên được các bên xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung và hình thức trong các Hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại Điều 117, 463 Bộ luật Dân sự năm 2015,

Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng, các bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng do làm ăn kinh tế khó khăn, nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở và cho gia hạn nhưng bị đơn không trả được nợ. Do đó, nguyên đơn đã khởi kiện đến Tòa án buộc các bị đơn phải trả dư nợ khoản vay trên là có căn cứ theo quy định tại các Điều 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức lãi xuất cho vay đối với Hợp đồng tín dụng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lãi suất cho vay trong hạn tại các thời điểm được nguyên đơn áp dụng theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng về mức lãi suất, thời điểm cao nhất là 14.8%/năm là phù hợp với thỏa thuận về lãi suất trong Hợp đồng tín dụng đã ký và phù hợp theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng, các bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn từ ngày 10/01/2020 đồng tín dụng là 150%năm của lãi suất trong hạn được áp dụng và sau đó đã bán 100% khoản tín dụng này cho Công ty cổ phần MBN Jupiter với mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận tại Hợp đồng. Nay Công ty khởi kiện buộc các bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với khoản vay Hợp đồng cho vay số LN1910301820398 ngày 11/11/2019 với số tiền tạm tính đến ngày 15/01/2026 là: **1,922,500,981** đồng, trong đó: nợ gốc là 889,106,924đồng; nợ lãi trong hạn: 6,390,968 đồng; nợ lãi quá hạn là 1,027,003,089 đồng; là đúng pháp luật theo quy định tại các Điều 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa Ngân hàng có yêu cầu rút khoản lãi chậm trả số tiền **319,044,177** đồng cần chấp nhận là đúng pháp luật.

- Buộc ông Thanh và bà Linh phải tiếp tục trả cho Công ty MBN Jupiter các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 16/12/2025 cho đến khi bị đơn tất toán toàn bộ nợ cho Nguyên đơn;

**[2] Về Hợp đồng thế chấp và việc xử lý tài sản thế chấp:**

Căn cứ Hợp đồng thế chấp số: giữa VPBank với ông Thanh và bà Linh, tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, số khung FE60KX241341, số máy YN2QX241341. Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 30G-028.62 do Phòng Cảnh sát Giao thông công an thành phố Hà Nội cấp, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Đã được các bên giao kết trên cơ sở tự nguyện, không ai bị ép buộc, nôi dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, được lập thành văn bản và đã được các bên ký kết bảo đảm đúng theo quy định pháp luật. Hợp đồng thế chấp nói trên phù hợp theo quy định tại Điều 117, 119, 319 Bộ

luật Dân sự 2015; Mục 1, Mục 5 Chương II Nghị định số: 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính Phủ quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm nên có hiệu lực thi hành. Tại Thời điểm xem xét thẩm định không có tài sản thế chấp do ông Thanh đang quản lý tài sản xe ô tô này và cũng không khai báo thực trạng về tài sản thế chấp. Vì vậy, khi Bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp ông Thanh và bà Linh không trả được nợ, trả nợ không đầy đủ hoặc không có thỏa thuận khác giữa các bên thì Công ty Cổ phần MBN Jupiter được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã ký để đảm bảo thu hồi nợ là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 299, 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trường hợp khi phát mại, tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của các bị đơn nguyên đơn thì bị đơn vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho nguyên đơn cho đến khi tất toán khoản nợ.

**[3] Về án phí:** Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí dân sự thẩm theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại nguyên đơn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

**[4] Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 117, 119, 299, 323, 463, 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự 2015; khoản khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, 228, 244, 271, 273, 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần MBN Jupiter đối với ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị L Linh.

Buộc ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị L Linh phải có trách nhiệm liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Công ty Cổ phần MBN Jupiter theo Hợp đồng cho vay số LN1910301820398 ngày 11/11/2019 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi tạm tính đến ngày 15/01/2026 là: **1,922,500,981** đồng, trong đó: nợ gốc là 889,106,924 đồng; nợ lãi trong hạn: 6,390,968 đồng; nợ lãi quá hạn là 1,027,003,089 đồng;

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu rút lãi phạt chậm trả số tiền **319,044,177**đ.

- Buộc ông Thanh và bà Linh phải tiếp tục trả cho Công ty MBN Jupiter các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 16/01/2026 cho đến khi bị đơn tất toán toàn bộ nợ cho Nguyên đơn;

- Buộc ông Thanh và bà Linh phải tiếp tục trả cho nguyên đơn các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 16/01/2026 cho đến khi thanh toán trả hết nợ cho nguyên đơn;

**2.** Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, các bị đơn không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho nguyên đơn hoặc hai bên không có sự thỏa thuận khác thì Công ty Cổ phần MBN Jupiter có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, số khung FE60KX241341, số máy YN2QX241341. Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 30G-028.62 do Phòng Cảnh sát Giao thông công an thành phố Hà Nội cấp, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Nguyễn Ngọc T và Bà Trần Thị L Linh. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Thanh và bà Linh vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho nguyên đơn cho đến khi tất toán khoản vay.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Về án phí: Ông Thanh và bà Linh phải có trách nhiệm liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 69.675.029 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Công ty Cổ phần MBN Jupiter số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 32.700.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013138 ngày 23/10/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12, Thành phố Hà Nội.

**4.** Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án thẩm,các bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND cùng cấp
- Phòng THADS 12- Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Hồng**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**